

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 369/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Châu Thị Hồng H, sinh năm 1989;
Địa chỉ cũ: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T. Địa chỉ hiện nay: ấp Đ, xã H, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Anh Thạch S, sinh năm 1987;
Địa chỉ cũ: Ấp Đ, xã , huyện C, tỉnh T. Địa chỉ hiện nay: ấp Đ, xã H, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Châu Thị Hồng H với anh Thạch S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hôn nhân: Chị Châu Thị Hồng H và anh Thạch S thuận tình ly hôn với nhau.

Con chung: Chị Châu Thị Hồng H và anh Thạch S thống nhất thoả thuận anh Thạch S giao con chung tên Thạch G, sinh ngày 14/4/2021 cho chị Châu Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Châu Thị Hồng H và anh Thạch S thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Châu Thị Hồng H và anh Thạch S thống nhất thỏa chị H chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo lai thu số 00100741 ngày 06/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10- Vĩnh Long) được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng cho chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 10;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang